

VIỆN KSND TỈNH QUẢNG NGÃI
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
HUYỆN BA TƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 569 /BC-VKS

Ba Tơ, ngày 30 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

**Công tác kiểm sát năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân
huyện Ba Tơ, tại kỳ họp lần thứ 4, Hội đồng nhân dân huyện, khóa XII**
(Số liệu từ ngày 01/01/2021 đến 30/11/2021)

Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ báo cáo kết quả công tác kiểm sát năm 2021 và một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CÔNG TÁC KIỂM SÁT

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

1.1 Công tác kiểm sát việc giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm

- Viện kiểm sát thực hiện kiểm sát 43/43 tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được thụ lý (mới 36, cũ 7), đảm bảo kiểm sát 100% (trong đó tin Hạt kiểm lâm thụ lý 03 tin). Chuyển tình giải quyết theo thẩm quyền 01. Đã kiểm sát việc giải quyết: 34 tin. Trong đó: khởi tố 12 tin; không khởi tố 19 tin, tạm đình chỉ 03 tin. Đang giải quyết: 08 tin, không có quá hạn.

- **Công tác kiểm sát:** Ban hành yêu cầu xác minh 100% (36/36); Kiểm sát trực tiếp việc giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố tại CQĐT Công an huyện Ba Tơ 01 cuộc, Kiểm sát trực tiếp tại Hạt kiểm lâm huyện Ba Tơ 01 cuộc. Qua đó, đã ban hành 02 kết luận, 01 kiến nghị trong kết luận; Ban hành 01 kiến nghị khắc phục vi phạm trong hoạt động giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và kiến nghị khởi tố và 01 kiến nghị phòng ngừa tội phạm và vi phạm pháp luật đối với tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên địa bàn huyện Ba Tơ, được chấp nhận 100%.

1.2 Thực hành quyền công tố và kiểm sát điều tra vụ án hình sự

- Tổng số án CQĐT thụ lý 21 vụ/27 bị can (mới 18 vụ 22 bị can; cũ 03 vụ 05 bị can). Đơn vị THQCT, kiểm sát việc giải quyết án hình sự từ khi khởi tố: 18 vụ/22 bị can (đạt 100%). Đã kiểm sát giải quyết: 18 vụ/25 bị can. Trong đó: Kết thúc điều tra, đề nghị truy tố: 16 vụ/ 24 bị can; Đình chỉ 02 vụ 01 bị can. Hiện còn: 03 vụ/ 02 bị can.

- Không có án quá hạn, không có bị can đình chỉ do không phạm tội, các trường hợp đình chỉ đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Tạm đình chỉ đến cuối kỳ: 04 vụ 01 bị can.

- Xác định án trọng điểm: 02 vụ 02 bị can.

* **Công tác kiểm sát:** Phê chuẩn 22 quyết định khởi tố bị can, 03 lệnh tạm giam, 01 lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, 02 lệnh gia hạn tạm giam; Ban hành 17/17 yêu cầu điều tra (đạt 100%); Ban hành 01 kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm và ban hành 01 kiến nghị phòng ngừa về tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm cố ý gây thương tích trên địa bàn xã Ba Vì.

1.3 Thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp trong giai đoạn truy tố

- THQCT, thụ lý: 16 vụ/25 bị can (án mới 16 vụ/24). Số VKS đã giải quyết 14 vụ/ 20 bị can- truy tố chuyển tòa. Hiện còn: 02 vụ 04 bị can (trong hạn luật định).

* **Công tác kiểm sát:** Truy tố đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra việc đình chỉ điều tra do bị can không phạm tội hoặc Tòa án tuyên bị cáo không phạm tội. Không có án quá hạn, không có bị can đình chỉ điều tra do không phạm tội, truy tố đúng tội, đúng thời hạn.

1.4 Thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vụ án hình sự

- Tổng số kiểm sát thụ lý: 16 vụ 22 bị cáo. Trong đó: Án cũ: 02 vụ 02 bị cáo; Án mới: 14 vụ 20 bị cáo. Đã xét xử: 13 vụ 19 bị cáo. Hiện còn chưa xét xử: 03 vụ 03 bị cáo (trong đó Tạm đình chỉ 01 vụ 01 bị cáo).

- Không có trường hợp VKS truy tố, Tòa án tuyên không phạm tội, bỏ lọt tội phạm. Không có trường hợp KSV chưa tích cực chủ động tranh luận, không bảo vệ được quyết định truy tố.

* **Công tác kiểm sát:** Phối hợp tổ chức 04 phiên tòa hình sự rút kinh nghiệm/02 Kiểm sát viên; Lãnh đạo trực tiếp thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án hình sự: 10 phiên tòa/03 Lãnh đạo; Ban hành 01 kiến nghị vi phạm trong hoạt động xét xử, được chấp nhận 100%.

1.5 Kiểm sát việc tạm giữ, tạm giam, thi hành án hình sự

1.5.1 Tổng số người tạm giữ: 07 người (mới) – Trong đó: Bắt quả tang: 06 người, bắt khẩn cấp 01 người. Đã giải quyết: 07 người (Khởi tố chuyển tạm giam 02, Khởi tố áp dụng biện pháp ngăn chặn khác 05), tỷ lệ bắt tạm giữ chuyển xử lý hình sự đạt 100% trên tổng số tạm giữ hình sự. Hiện còn: Không.

1.5.2 Tạm giam: 06 người (Cũ: 02 người, mới 04 người). Chuyển đi chấp hành án 05. Hiện còn: 01 người – còn trong hạn.

* **Công tác kiểm sát:** Qua kiểm sát nhận thấy tất cả các trường hợp bắt tạm giữ, tạm giam đều có căn cứ pháp luật - Tỷ lệ bắt giữ chuyển khởi tố hình sự đạt 100%, không có trường hợp nào quá hạn tạm giữ hoặc để người bị tạm giữ, tạm giam trốn, chết; Đơn vị đã kiểm sát trực tiếp 04 cuộc. Qua kiểm sát đã ban hành 04

Kết luận, 01 kiến nghị trong kết luận đối với một số vi phạm còn tồn tại và đều được Nhà tạm giữ khắc phục và thực hiện.

1.5.3 Công tác kiểm sát thi hành án hình sự:

- Tổng số thụ lý kiểm sát:

+ Tù có thời hạn: 10 bị án (cũ 03, mới 07). Đã thi hành án: 07 bị án. Chưa thi hành án: 03 bị án (Hoãn 03)

+ Án treo: 18 bị án (cũ 13; mới 05). Tòa án đã ra quyết định thi hành 18 bị án. Đã chấp hành xong: 07 bị án. Còn đang chấp hành: 11 bị án.

* **Công tác kiểm sát:** Đơn vị đã kiểm sát trực tiếp 06/10 UBND xã, thị trấn có bị án. Qua đó đã ban hành 06 kết luận, 02 kiến nghị trong kết luận; Tiến hành kiểm sát trực tiếp tại cơ quan THAHS Công an huyện Ba Tơ **02** lần. Qua đó, ban hành **02** kết luận, 01 kiến nghị trong kết luận. Tham gia họp xét rút ngắn thời gian thử thách đối với án treo **04** bị án.

1.6 Công tác giải quyết bồi thường cho người bị oan: Không có.

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính, vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật

2.1 Kiểm sát việc giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân và gia đình

- Kiểm sát thụ lý: 86 vụ, việc.

+ Cũ 20 vụ (DS 10, HNGĐ 10);

+ Mới 66 vụ (DS 20, HNGĐ 46,);

- Đã giải quyết: 62 vụ.

+CNSTT 35 vụ (DS 05, HNGĐ 30);

+Đình chỉ 10 vụ (DS 05, HNGĐ 05);

+Xét xử: 17 vụ việc (DS 06, HNGĐ 11);

- Hiện còn: 24 vụ (DS 14, HNGĐ 10);

* **Công tác kiểm sát:** Kiểm sát 100% bản án, quyết định; Phối hợp với Tòa án tổ chức 02 phiên tòa rút kinh nghiệm. Ban hành 03 kiến nghị khắc phục vi phạm trong hoạt động tố tụng và ban hành 02 kiến nghị phòng ngừa đối với các cơ quan liên quan.

2.2 Kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính, vụ việc kinh doanh, thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật:

- Kiểm sát việc thụ lý việc 01 vụ (mới) -Chưa giải quyết.

- Kiểm sát 01 thông báo trả lại đơn khởi kiện của Tòa án.

3. Công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

- Tổng số việc đã tiến hành kiểm sát: 240 việc/53.639.769.000 đồng. Trong đó: Cũ: 104 việc/6.619.420.000 đồng; Mới: 136 việc/47.020.376.000 đồng

- Số việc đã kết thúc THA: 120 việc/2.442.073.000 đồng (Đã thi hành xong)

- Số việc còn phải thi hành (chuyên kỳ sau): 120 việc/51.197.723.000đ. (Trong đó: Chưa có điều kiện thi hành 61 việc/50.446.539.000 đồng).

* **Công tác kiểm sát:** Đã tiến hành kiểm sát trực tiếp, toàn diện tại cơ quan Thi hành án Dân sự cùng cấp 02 cuộc. Qua kiểm sát trực tiếp đã ban hành kết luận, kiến nghị; Ban hành 02 kiến nghị đối vi phạm trong hoạt động thi hành án và 01 kiến nghị phòng.

4. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp

- Công tác tiếp công dân: Số lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo là 02 lượt.

- Công tác tiếp nhận, phân loại xử lý đơn khiếu nại, tố cáo: Tổng số đơn nhận trong kỳ: 08 (đơn kiến nghị, phản ánh). Đã giải quyết: 08 đơn (Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 0; Đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết: 05 đơn- đã chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết; 03 đơn thông báo chỉ dẫn).

- Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền: Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền: Tổng số đơn tiếp nhận: 0 đơn.

- Đã tiến hành 01 cuộc KSTT đơn thư khiếu nại tố cáo tại Chi cục THADS, đã ban hành 01 kết luận, 01 kiến nghị trong kết luận.

5. Công tác kiểm tra việc thực hiện kiến nghị, kháng nghị

Đơn vị đã tiến hành 05 cuộc phúc tra việc thực hiện kiến nghị đã ban hành trong các cuộc kiểm sát trực tiếp năm 2020, tiến hành phúc tra 05/08 kiến nghị đạt tỉ lệ 62,5%.

6. Công tác khác

- Công tác chỉ đạo điều hành: Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của VKSND, của TAND và công tác thi hành án. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII về xây dựng Đảng,... Chỉ thị 05- CT/TW, Chỉ thị số 03-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” gắn với cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm sát trong sạch, vững mạnh. Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ ở cơ sở. Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở cán bộ, Kiểm sát viên chấp hành các quy chế nghiệp vụ, các quy định của pháp luật.

- Công tác thi đua, khen thưởng: Năm 2021, toàn thể cán bộ công chức, người lao động tiếp tục thực hiện cuộc vận động xây dựng đội ngũ cán bộ, Kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh, kỷ cương và trách nhiệm” do Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao phát động, gắn với phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn II....

- Quan hệ với cấp ủy, chính quyền và các cơ quan tư pháp ở địa phương. Phối hợp, tuân thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của ngành cấp trên và cấp ủy địa phương. Thực hiện nghiêm túc chế độ giám sát của HĐND và thực hiện báo cáo đầy đủ các hoạt động nghiệp vụ và kiến nghị trước các kỳ họp HĐND cùng cấp.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những ưu điểm

Trong thời gian qua đơn vị đã thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; giữ vững nguyên tắc về sự lãnh đạo của Đảng, giám sát của HĐND, sự phối hợp với các cơ quan chức năng; đặc biệt đã có sự phối hợp chặt chẽ các cơ quan Tư pháp cùng cấp và xác định rõ trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước và nhân dân. Tiếp tục phát huy, thực hiện tốt vai trò THQCT trong việc kiểm sát điều tra, truy tố, xét xử các vụ án hình sự và kiểm sát hoạt động tư pháp: Do đó, thời gian qua không để xảy ra oan sai, vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp; cùng các cơ quan tư pháp, cơ quan tiến hành tố tụng phối hợp chặt chẽ giải quyết, xử lý kịp thời các tin báo tố giác tội phạm, các vụ án phức tạp, án tham nhũng... không để xảy ra việc tạm giữ hình sau đó xử lý hành chính, cũng như việc bắt, tạm giữ, tạm giam người trái pháp luật; chất lượng các bản án hình sự, dân sự và thi hành án được nâng cao; giải quyết kịp thời, đúng quy định các đơn thư khiếu nại, tố cáo trong các hoạt động tư pháp, không để xảy ra khiếu nại vượt cấp hoặc kéo dài... đảm bảo phục vụ tốt yêu cầu chính trị tại địa phương. Trong năm, đơn vị đã ban hành nhiều kiến nghị đến các chủ thể có trách nhiệm về công tác phòng ngừa vi phạm, tội phạm.

Lãnh đạo đơn vị luôn quán triệt việc thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Quốc hội và các văn bản của ngành cấp trên. Từ đó, có sự chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi sát sao trong các khâu công tác, bám sát hệ thống chỉ tiêu của Ngành.

Đơn vị có sự phối hợp tốt với các Cơ quan hữu quan trong giải quyết các vụ án hình sự, dân sự, thi hành án.

2. Hạn chế, thiếu sót, nguyên nhân

2.1 Hạn chế, thiếu sót

- Công tác tổng kết rút kinh nghiệm, tập hợp và kiến nghị các vi phạm hiệu quả chưa cao, chủ yếu thực hiện thông qua việc nhắc nhở, yêu cầu rút kinh nghiệm

thông qua các cuộc họp liên ngành nên chưa kịp thời chấm dứt các vi phạm của các Cơ quan tổ tụng và các cơ quan liên quan; Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật còn hạn chế.

2.2 Nguyên nhân

- Trình độ nhận thức trong nhân dân về pháp luật và tố giác tội phạm còn bất cập; địa bàn rộng, đi lại khó khăn; tội phạm hình sự tăng so với cùng kỳ, tính chất ngày càng tinh vi phức tạp.v.v... tuy nhiên chế độ chi cho hoạt động đặc thù (như: khám nghiệm, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án...) hay kinh phí công tác tuyên truyền còn thấp, chưa phù hợp với thực tế.

III. MỘT SỐ CÔNG TÁC - NHIỆM VỤ TRỌNG TRỌNG TRONG THỜI GIAN ĐẾN:

1. Tập trung triển khai thực hiện tốt các chỉ tiêu mà Nghị quyết của Quốc hội, Tỉnh ủy, huyện ủy, HĐND huyện đề ra, đặc biệt là chỉ thị, kế hoạch công tác năm của Ngành; giải pháp chống oan, sai của ngành cấp trên và của đơn vị đã đề ra; thường xuyên nắm chắc, xử lý kịp thời, chính xác các tin báo, tố giác tội phạm; kiểm sát chặt chẽ việc giải quyết các vụ án hình sự và kiểm sát việc lập hồ sơ các vụ án dân sự, hành chính... nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố, tăng cường trách nhiệm của Kiểm sát viên trong việc tranh tụng tại phiên tòa theo tinh thần cải cách tư pháp.

2. Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng Ngành. Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả kế hoạch công tác của đơn vị, chương trình công tác của các các bộ phận. Hàng tháng, quý, năm, Lãnh đạo đơn vị thực hiện việc rà soát các chỉ tiêu theo Quyết định 139/QĐ-VKSTC ngày 29/04/2020 để hoàn thành và phấn đấu vượt các chỉ tiêu của Ngành; tổ chức tự kiểm tra, tăng cường kiểm tra các bộ phận để kịp thời phát hiện những thiếu sót của các khâu công tác nhằm nhắc nhở, chỉnh đốn khắc phục; chỉ đạo các khâu công tác đẩy nhanh tiến độ giải quyết, hoàn thành các chỉ tiêu công tác đề ra...

3. Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp; không để xảy ra trường hợp bỏ lọt tội phạm và làm oan người vô tội hoặc Viện kiểm sát truy tố, Tòa tuyên không phạm tội; hạn chế thấp nhất việc Trả hồ sơ điều tra bổ sung và Tòa án cấp trên hủy án do có lỗi của KSV; Tăng cường công tác kiến nghị, kháng nghị.

4. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 05 ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và bám sát nội dung kế hoạch, thời gian thực hiện, đăng ký việc học tập chuyên đề và làm theo Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2021. Thực hiện tốt cuộc vận động của Ngành Kiểm sát về xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm sát viên “Vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, tinh thông về pháp luật, công tâm và bản lĩnh; kỷ cương và trách nhiệm”.

Trên đây là kết quả Công tác kiểm sát năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tơ, kính báo cáo các đại biểu, tại kỳ họp lần thứ hai Hội đồng nhân dân huyện khoá XII./.

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh;
- TT.Huyện Ủy;
- TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT;
- Ban pháp chế HĐND;
- Ban kinh tế-xã hội HĐND;
- Đại biểu HĐND;
- Đ/c Viện trưởng;
- Lưu VP.

